

Số: /TTr-BCT

Hà Nội, ngày tháng 8 năm 2025

## TỜ TRÌNH

**Về việc ban hành Nghị định của Chính phủ quy định về chính sách xuất nhập khẩu hàng hoá, phân phối hàng hoá và dịch vụ, sàn giao dịch hàng hoá, hoạt động của Sở giao dịch hàng hoá trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Nghị quyết số 222/2025/QH15 về Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2025; Văn bản số 6732/VPCP-KTTH ngày 20 tháng 7 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ về việc xây dựng các nghị định quy định chi tiết liên quan đến xây dựng Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam giao Bộ Công Thương chủ trì xây dựng Nghị định quy định về chính sách xuất nhập khẩu, phân phối dịch vụ và hàng hóa, sàn giao dịch hàng hóa...

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Công Thương đã hoàn thiện Dự thảo Nghị định, xin báo cáo Chính phủ một số nội dung cơ bản của Dự thảo như sau:

### I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

#### 1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Ngày 27 tháng 6 năm 2025, Quốc hội thông qua Nghị quyết số 222/2025/QH15 về Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam, có hiệu lực kể từ ngày 01/9/2025. Tại khoản 3 Điều 28 Nghị quyết số 222/2025/QH15, Quốc hội giao “*Chính phủ quy định chính sách ưu đãi đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối hàng hóa, dịch vụ trong Trung tâm tài chính quốc tế và giao dịch phát sinh từ hoạt động mua bán hàng hóa qua sở giao dịch phái sinh hàng hóa tại Trung tâm tài chính quốc tế*”.

Bộ Công Thương được Chính phủ giao chủ trì xây dựng Nghị định quy định về chính sách xuất nhập khẩu, phân phối dịch vụ và hàng hóa, sàn giao dịch hàng hóa tại Văn bản số 6732/VPCP-KTTH ngày 20 tháng 7 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ về việc xây dựng các nghị định quy định chi tiết liên quan đến xây

dựng Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam và Thông báo số 266/TB-VPCP ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ thông báo Kết luận của Thường trực Chính phủ về việc xây dựng Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam.

Kế hoạch hành động triển khai xây dựng Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 114/QĐ-BCĐTTTC ban hành ngày 01 tháng 8 năm 2025:

**- Tại: Mục 2.2.b) Mở rộng và nâng cấp thị trường giao dịch hàng hóa**

- Hướng dẫn, cấp phép theo quy định của pháp luật và khuyến khích các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài thành lập và vận hành các sàn giao dịch hàng hóa vật chất và phái sinh, ưu tiên cho các mặt hàng nông sản ưu tiên của Việt Nam, hướng tới tăng cường tiêu chuẩn, kiểm soát nguồn gốc, chất lượng và có tác động đến cung cầu, giá cả thị trường trong nước. Ngoài ra, tăng cường áp dụng công nghệ blockchain trong xác thực xuất xứ hàng hóa được niêm yết và xác thực hợp đồng giao dịch.

- Hướng dẫn, thu hút nhà đầu tư, các chủ thể tham gia xây dựng, vận hành, kinh doanh, hỗ trợ trong hệ sinh thái sàn giao dịch, nền tảng giao dịch, sở giao dịch hàng hóa<sup>1</sup>.

- Thu hút đầu tư trong và ngoài nước xây dựng Trung tâm giao dịch hợp đồng phái sinh hàng hóa (TTGDPSHH) với vai trò là một công ty thanh toán bù trừ (Commodities Futures Clearing Merchant), sau đó nâng cấp TTGDPSHH thành Sở Giao dịch hàng hóa Thành phố Hồ Chí Minh (Ho Chi Minh City Commodities Exchange - HCX) hoạt động theo chuẩn quốc tế theo các khuyến nghị có liên quan của IOSCO và được liên thông với các Sở giao dịch hàng hóa ở nước ngoài theo quy định pháp luật liên quan và hướng dẫn chuyên môn của Bộ Công Thương.”

**- Tại Phụ lục Bảng phân công nhiệm vụ:** Giao Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với UBND Tp.HCM, UBND Tp. Đà Nẵng và các Bộ, ngành liên quan, xây dựng Nghị định của Chính phủ hướng dẫn về chính sách xuất nhập khẩu hàng hoá, phân phối dịch vụ và hàng hoá, sàn giao dịch và nền tảng giao dịch trong TTTCQT (hướng dẫn các Điều 10, 11, 12, 13, 15, 31 Nghị quyết 222/2025/QH15). Thời hạn trình: Tháng 8 năm 2025.

## **2. Căn cứ thực tiễn**

---

<sup>1</sup> Các chủ thể có thể bao gồm các công ty môi giới hàng hoá, tổ chức tài chính và ngân hàng, doanh nghiệp sản xuất, chế biến, xuất khẩu hàng hoá, nhà đầu tư cá nhân và tổ chức, sở giao dịch hàng hoá quốc tế, quỹ đầu tư hàng hoá quốc tế, hiệp hội ngành hàng, người nông dân, doanh nghiệp vừa và nhỏ hoạt động trong lĩnh vực liên quan, hệ thống kho vận và logistics, hãng luật, công ty đánh giá tín nhiệm, cơ sở đào tạo nghiệp vụ giao dịch phái sinh hàng hoá, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ kiểm nghiệm và kiểm định, doanh nghiệp cung cấp phần mềm giao dịch và dữ liệu tài chính hợp pháp, công ty kiểm toán và tư vấn tài chính, công ty bảo hiểm, tổ chức tư vấn, đánh giá ESG và phát triển bền vững,...

Việc xây dựng và ban hành Nghị định là hết sức cấp thiết từ yêu cầu thực tiễn trong bối cảnh Việt Nam đang triển khai xây dựng Trung tâm tài chính quốc tế (IFC) nhằm hội nhập sâu rộng vào chuỗi tài chính – thương mại toàn cầu, cụ thể:

### **2.1. Thực hiện hóa nhiệm vụ, yêu cầu của Nghị quyết số 222/2025/QH15**

Trung tâm tài chính là một “*hệ sinh thái đa dạng các dịch vụ tài chính tập trung tại một khu vực nhất định*” là nơi tập trung nhiều định chế tài chính, ngân hàng, quỹ đầu tư, công ty dịch vụ tài chính và các sàn giao dịch chứng khoán, tiền tệ, hàng hóa. Xây dựng Trung tâm tài chính là việc hình thành một khu vực có chính sách và khung pháp lý riêng, vượt trội, đặc thù, khuyến khích và thu hút các nhà đầu tư để cung cấp các sản phẩm dịch vụ tài chính, phi tài chính có liên quan kết nối với các trung tâm tài chính quốc tế.

**(i) Trong phạm vi của dự thảo Nghị định, dự thảo Nghị định quy định các chính sách ưu đãi đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối hàng hóa, dịch vụ và hoạt động của Sở Giao dịch hàng hóa trong Trung tâm tài chính quốc tế đảm bảo mục tiêu phát triển Trung tâm tài chính quốc tế tại Điều 4 Nghị quyết 222/2025/QH15:**

- Các chính sách có tính đột phá, vượt trội, linh hoạt hơn so với quy định pháp luật hiện hành, nhằm thu hút các định chế tài chính, doanh nghiệp và nhà đầu tư hàng đầu thế giới tham gia vào Trung tâm tài chính.

- *Đảm bảo hài hòa lợi ích* giữa phát triển kinh tế, hội nhập quốc tế với việc duy trì an ninh kinh tế, an toàn tài chính và chủ quyền quốc gia.

- *Thúc đẩy cạnh tranh và hội nhập*: Tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, công bằng, khuyến khích sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế, đẩy mạnh hội nhập sâu rộng vào chuỗi giá trị toàn cầu.

- *Minh bạch và công bằng*: Đảm bảo sự minh bạch trong mọi giao dịch, hoạt động, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bên tham gia theo thông lệ quốc tế.

- *Đơn giản hóa thủ tục hành chính*: Áp dụng thủ tục hành chính tinh gọn, nhanh chóng, thuận tiện, dựa trên nền tảng công nghệ thông tin hiện đại.

### **(ii) Thiếu khung pháp lý quản lý, phát triển IFC**

Các hoạt động đặc thù trong IFC như: giao dịch hàng hóa xuyên biên giới, đầu tư tài chính quốc tế, phân phối hàng hóa kỹ thuật số, sàn giao dịch hàng hóa có yếu tố ngoại tệ, hợp đồng phái sinh, sản phẩm tài chính xanh... hiện chưa được điều chỉnh riêng trong hệ thống pháp luật hiện hành.

Các luật hiện hành (Luật Quản lý ngoại thương, Luật Thương mại, Luật Đầu tư, Luật Chứng khoán...) được thiết kế cho thị trường trong nước và không phân

biệt khuôn khổ đặc biệt như IFC, dẫn đến vướng mắc trong việc cấp phép, thu hút đầu tư và vận hành mô hình thử nghiệm mới.

### **2.3. Yêu cầu về tính đặc thù của IFC**

IFC là mô hình tổ hợp đa chức năng (giao dịch vốn – hàng hóa – logistics – công nghệ tài chính), do đó cần một hành lang pháp lý riêng, linh hoạt, thông thoáng, bảo đảm thông lệ quốc tế.

Thực tiễn cho thấy, một số nhà đầu tư chiến lược quốc tế đang quan tâm mạnh mẽ đến mô hình IFC tại Việt Nam, nhưng họ cần cơ chế rõ ràng về chuyển tiền, thuế suất, giải quyết tranh chấp, ngôn ngữ hợp đồng, quyền sở hữu, giao dịch bằng ngoại tệ... – những yếu tố này chưa được quy định trong pháp luật hiện hành.

### **2.4. Nhu cầu đầu tư và vận hành Sở giao dịch hàng hóa hiện đại**

Đơn vị duy nhất hiện đang được cấp phép hoạt động trong lĩnh vực mua bán hàng hoá qua Sở Giao dịch hàng hoá (Sở Giao dịch hàng hóa Việt Nam – MXV) chưa vận hành theo chuẩn quốc tế, bị giới hạn bởi quy định tại Nghị định số 158/2006/NĐ-CP, sửa đổi bổ sung bởi Nghị định 51/2018/NĐ-CP, không cho phép giao dịch bằng ngoại tệ, không có trung tâm bù trừ độc lập, không cho phép giao dịch một số mặt hàng kinh doanh có điều kiện, sản phẩm hàng hóa mới như: sản phẩm carbon, tài chính xanh...

Trong khi đó, các sở giao dịch quốc tế (CME, ICE, DMCC...) đã giao dịch toàn cầu với các cơ chế linh hoạt, kết nối nhà đầu tư xuyên biên giới.

Vì vậy, việc thiết lập Sở giao dịch hàng hóa trong IFC với cơ chế riêng là bước đi chiến lược để Việt Nam bắt kịp xu thế khu vực.

### **2.5. Khó khăn trong thực hiện thủ tục hành chính và thu hút đầu tư**

Nhiều nhà đầu tư có năng lực (bao gồm các ngân hàng, quỹ đầu tư, tập đoàn kinh tế - tài chính toàn cầu) đã làm việc với các cơ quan chức năng nhưng chưa thể triển khai dự án do thiếu cơ chế rõ ràng về cấp phép hoạt động trong IFC.

Hiện tượng “chờ cơ chế, chính sách” dẫn đến mất cơ hội thu hút các nhà đầu tư chiến lược vào thời điểm Việt Nam đang có lợi thế về ổn định kinh tế và hội nhập quốc tế.

### **2.6. Yêu cầu chuyển đổi số, hội nhập và cạnh tranh toàn cầu**

Sự phát triển nhanh chóng của công nghệ tài chính (FinTech), blockchain, giao dịch xuyên biên giới, đòi hỏi một môi trường pháp lý linh hoạt – thử nghiệm – mở rộng mà chỉ khi có Nghị định hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 222/2025/QH15 mới có thể điều chỉnh phù hợp.

Các IFC hiện đại đều tích hợp công nghệ AI, blockchain, nền tảng giao dịch phái sinh hàng hoá trên quy mô toàn cầu. Nếu Việt Nam không sớm ban hành

Nghị định tạo khung thử nghiệm pháp lý, sẽ bị chậm nhịp trong thúc đẩy khoa học – công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia.

## **2.7. Kinh nghiệm từ các mô hình quốc tế**

Một số quốc gia như: Mỹ, Singapore, Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất (UAE), Thượng Hải (Trung Quốc) đều ban hành văn bản dưới luật riêng để điều chỉnh IFC, trong đó:

- Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất (Dubai) thành lập khu tài phán riêng (DIFC) với pháp luật riêng bằng tiếng Anh;
- Singapore áp dụng ưu đãi thuế, cho phép giao dịch quốc tế bằng ngoại tệ, cơ chế sandbox cho tài chính số;
- Trung Quốc tách biệt dòng vốn, thiết lập cơ chế thử nghiệm tài khoản vốn;
- Hoa Kỳ không có ưu đãi thuế nhưng đảm bảo tính minh bạch pháp luật và bảo vệ nhà đầu tư.

Như vậy, tại một số quốc gia phát triển hoặc có mô hình tương đồng với Việt Nam đều có khung pháp lý riêng cho IFC hoặc vùng thử nghiệm, không gộp chung vào pháp luật quốc gia hiện hành. **Nếu không có Nghị định riêng, Việt Nam sẽ không tạo được sự khác biệt về thể chế để thu hút vốn quốc tế.**

**Do đó, việc xây dựng và ban hành Nghị định là yêu cầu cấp thiết từ thực tiễn, nhằm:**

- (i) Hoàn thiện hành lang pháp lý cho IFC;**
- (ii) Tạo môi trường cạnh tranh để thu hút dòng vốn chất lượng cao;**
- (iii) Kết nối Việt Nam vào chuỗi giá trị hàng hoá vật chất – phái sinh hàng hoá - tài chính toàn cầu;**
- (iv) Thúc đẩy phát triển Sở giao dịch hàng hóa theo chuẩn quốc tế;**
- (vi) Bảo đảm triển khai thực chất Nghị quyết 222/2025/QH15 của Quốc hội.**

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

### **1. MỤC ĐÍCH XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**

#### **1.1. Thể chế hóa kịp thời chủ trương lớn của Đảng, Quốc hội, Chính phủ**

- Cụ thể hóa Nghị quyết số 222/2025/QH15 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Trung tâm tài chính quốc tế (IFC) tại Việt Nam;
- Góp phần triển khai chủ trương tại Văn kiện Đại hội XIII của Đảng, đặc biệt về hội nhập quốc tế, phát triển kinh tế số, tăng năng lực cạnh tranh quốc gia và xây dựng thể chế tiên tiến, hiện đại.

#### **1.2. Tạo hành lang pháp lý đặc thù, rõ ràng và ổn định cho IFC**

- Ban hành quy định pháp lý chuyên biệt điều chỉnh các hoạt động kinh tế hàng hóa, thương mại dịch vụ, giao dịch quốc tế và vận hành sở giao dịch hàng hóa trong IFC;

- Khắc phục khoảng trống trong pháp luật hiện hành khi chưa có cơ chế riêng cho khu vực IFC.

### **1.3. Tăng cường năng lực cạnh tranh quốc gia và thu hút đầu tư quốc tế**

- Đảm bảo môi trường đầu tư minh bạch, thông thoáng, tương thích với thông lệ và chuẩn mực quốc tế;

- Hình thành hệ sinh thái thuận lợi để thu hút các định chế tài chính lớn, các doanh nghiệp logistics, thương mại điện tử, và tổ chức quốc tế vào IFC Việt Nam.

### **1.4. Đáp ứng yêu cầu thực tiễn và xu thế toàn cầu**

- Tạo khuôn khổ pháp lý linh hoạt cho sở giao dịch hàng hóa, sở giao dịch phái sinh hàng hoá, mở rộng giao dịch một số mặt hàng kinh doanh có điều kiện, sản phẩm hàng hóa mới như: năng lượng, kim loại quý, tín chỉ carbon, tài chính xanh,...; và các mô hình mới như blockchain, fintech, thương mại điện tử xuyên biên giới;

- Hỗ trợ Việt Nam hội nhập sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu, nâng tầm vị thế trong hệ thống tài chính – thương mại quốc tế.

## **2. QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**

### **2.1. Bảo đảm đúng chủ trương, đường lối của Đảng, phù hợp với Hiến pháp và pháp luật hiện hành**

- Dự thảo Nghị định được xây dựng trên cơ sở bám sát định hướng phát triển IFC tại Văn kiện Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội và Chính phủ;

- Tuân thủ Hiến pháp, đồng thời bổ sung, cụ thể hóa quy định pháp luật theo hướng dẫn phù hợp điều kiện đặc thù của IFC.

### **2.2. Tiếp cận chuẩn mực quốc tế, học hỏi kinh nghiệm từ các mô hình IFC thành công**

- Tham khảo mô hình IFC tại Singapore, Dubai, Trung Quốc (Thượng Hải), Hoa Kỳ (New York)... để vận dụng linh hoạt vào điều kiện Việt Nam;

- Bảo đảm các quy định trong Nghị định tương thích với cam kết WTO, CPTPP, EVFTA, RCEP và thuận lợi cho giao dịch quốc tế.

### **2.3. Đảm bảo tính đặc thù, linh hoạt nhưng vẫn trong khuôn khổ quản lý nhà nước**

- Thiết kế cơ chế "một cửa, một chuẩn", đơn giản hóa thủ tục hành chính, cho phép giao dịch bằng ngoại tệ, sử dụng tiếng Anh, cơ chế trọng tài quốc tế;

- Đồng thời xây dựng công cụ giám sát điện tử, tuân thủ báo cáo tài chính – kiểm toán, đảm bảo hiệu lực quản lý và phòng ngừa rủi ro.

#### **2.4. Hướng tới thể chế đổi mới, thúc đẩy thử nghiệm chính sách và chuyển đổi số**

- Cho phép triển khai sandbox chính sách, thử nghiệm mô hình tài chính mới trong IFC;

- Khuyến khích ứng dụng AI, blockchain, nền tảng số vào quản lý, giao dịch và công khai thông tin thị trường.

#### **2.5. hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và nhà đầu tư**

- Tạo điều kiện tối đa cho nhà đầu tư nhưng vẫn bảo đảm lợi ích quốc gia, phòng chống rửa tiền, gian lận thương mại;

- Áp dụng cơ chế ưu đãi có điều kiện, có thời hạn, có kiểm tra đánh giá định kỳ để nâng cao hiệu quả thực thi chính sách.

### **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Thực hiện Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2025, trong quá trình xây dựng Dự thảo Nghị định, để kịp thời trình Chính phủ (trong tháng 8 năm 2025) cơ quan chủ trì soạn thảo đã khẩn trương phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành những công việc sau:

- Bộ Công Thương đã thành lập Tổ soạn thảo Nghị định (Quyết định số 2132/QĐ-BCT ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc thành lập Tổ soạn thảo Nghị định quy định về chính sách xuất nhập khẩu hàng hoá, phân phối hàng hoá và dịch vụ, sản giao dịch hàng hoá, hoạt động của Sở giao dịch hàng hoá trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam;

- Xây dựng Dự thảo Nghị định kèm Dự thảo Tờ trình Chính phủ;

- Dự thảo 1 Nghị định đã được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Công Thương, Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ để lấy ý kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân. Bộ Công Thương đã gửi Dự thảo 1 Nghị định để lấy ý kiến góp ý bằng văn bản của các Bộ, cơ quan liên quan, các tổ chức, doanh nghiệp có liên quan để lấy ý kiến rộng rãi.

- Tổ chức Hội nghị lấy ý kiến ngày 13 tháng 8 năm 2025 tại thành phố Đà Nẵng với sự tham gia của các Bộ, ngành, các chủ thể có liên quan đến lĩnh vực giao dịch phái sinh hàng hoá, các hiệp hội ngành hàng liên quan, các chuyên gia kinh tế,...

- Trên cơ sở ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị có liên quan, Bộ Công Thương đã tiếp thu, chỉnh sửa để hoàn thiện Dự thảo Nghị định.

- Bộ Công Thương đã gửi Bộ Tư pháp thẩm định Dự thảo Nghị định theo quy định.

- Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Công Thương đã chỉnh lý hoàn thiện Dự thảo (2) Nghị định trình Chính phủ.

## **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO**

### **4.1. Bố cục của Dự thảo Nghị định**

Dự thảo Nghị định gồm 06 chương với 27 điều, được bố cục chặt chẽ, logic, quy định các cơ chế, chính sách đặc thù nhằm thúc đẩy hoạt động thương mại và đầu tư trong Trung tâm tài chính quốc tế, tạo môi trường pháp lý thuận lợi, minh bạch và phù hợp với chuẩn mực quốc tế. Các nội dung cơ bản bao gồm:

#### **Chương I – Quy định chung:**

Xác lập phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, giải thích từ ngữ và các nguyên tắc chính sách áp dụng trong IFC. Nhấn mạnh tính đặc thù, vượt trội, linh hoạt, bảo đảm hội nhập và chủ quyền quốc gia.

#### **Chương II – Sàn giao dịch và nền tảng giao dịch:**

Quy định các loại hình sàn giao dịch đặc thù được phép thành lập (hàng hóa, carbon, kim loại quý, tài chính xanh, sản phẩm nghệ thuật...), điều kiện thành lập, cơ chế cấp phép, quyền và nghĩa vụ của các bên, trách nhiệm của Cơ quan điều hành và giám sát.

#### **Chương III – Hoạt động của Sở giao dịch hàng hoá:**

Cho phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa độc lập trong IFC, vận hành theo chuẩn IOSCO; cho phép niêm yết sản phẩm mới (carbon, tài chính xanh, tài sản số...); sử dụng ngoại tệ, hợp đồng bằng tiếng Anh; kết nối với trung tâm lưu ký, bù trừ và các sở giao dịch nước ngoài.

#### **Chương IV – Chính sách xuất nhập khẩu hàng hoá:**

Thiết lập cơ chế hải quan riêng với thời gian thông quan tối đa 8 giờ làm việc; áp dụng AI, blockchain, miễn kiểm tra chuyên ngành thông thường; cho phép lưu kho linh hoạt, xuất nhập khẩu tại chỗ đơn giản qua khai báo điện tử.

#### **Chương V – Chính sách phân phối hàng hóa và dịch vụ:**

Bãi bỏ các rào cản như yêu cầu ENT, tỷ lệ góp vốn nước ngoài; không cần thông báo nhượng quyền thương mại; khuyến khích các dịch vụ hỗ trợ hiện đại như logistics, fintech, chuỗi cung ứng số.

#### **Chương VI – Tổ chức thực hiện:**

Giao Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp các Bộ, ngành và địa phương triển khai; UBND TP. HCM và TP. Đà Nẵng chịu trách nhiệm triển khai thực hiện tại



địa phương; khuyến khích ứng dụng công nghệ số và cơ chế một cửa điện tử toàn diện.

## **4.2. Một số chính sách vượt trội nổi bật trong Dự thảo Nghị định**

Dự thảo đã đưa ra hàng loạt chính sách có tính đột phá, vượt trội so với pháp luật hiện hành nhằm tạo môi trường đầu tư hấp dẫn, cạnh tranh quốc tế:

### **4.2.1. Đối với Chính sách thương mại và xuất nhập khẩu đặc biệt:**

- Thông quan nhanh trong tối đa 8 giờ, sử dụng công nghệ AI, blockchain;
- Miễn kiểm tra chuyên ngành, áp dụng quản lý rủi ro quốc tế;
- Luân chuyển hàng hóa tự do trong nội bộ IFC không cần thủ tục hải quan mỗi lần (trừ những hàng hoá cấm).

- Cho phép thành lập các kho ngoại quan và kho CFS đặc thù trong IFC, với chính sách linh hoạt hơn về:

- + Thời gian lưu kho (không bị giới hạn như ngoài lãnh thổ IFC);
- + Chung loại và mục đích sử dụng hàng hóa (giao nhận, phân loại, tái chế, lưu kho, xuất tái xuất...);
- + Khai báo tổng hợp định kỳ, thay vì khai báo riêng cho từng lần nhập, xuất;

Các chính sách này góp phần xây dựng một môi trường logistics hiện đại, thuận tiện cho trung chuyển, gia công, và kết nối với chuỗi cung ứng toàn cầu.

### **4.2.2. Tự do hóa phân phối hàng hóa và dịch vụ:**

- Không yêu cầu đăng ký ngành nghề đầu tư có điều kiện trong lĩnh vực phân phối;

- Không bắt buộc thông báo nhượng quyền thương mại, trừ trường hợp liên quan đến an ninh quốc gia;

- Không hạn chế tỷ lệ góp vốn nước ngoài trong phân phối trong phạm vi IFC.

### **4.2.3. Giao dịch xuyên biên giới và bằng ngoại tệ:**

- Doanh nghiệp được phép giao dịch bằng ngoại tệ chuyển đổi đối với các hàng hoá được niêm yết trên sàn giao dịch, sở giao dịch hàng hoá tại IFC;

- Cho phép mở tài khoản tại nước ngoài, không bắt buộc xin phép trước mà chỉ báo cáo định kỳ;

- Hợp đồng giao dịch được sử dụng tiếng Anh và luật quốc tế.

**4.2.4. Thành lập và vận hành sàn giao dịch, Sở giao dịch hàng hoá theo chuẩn quốc tế:**

Dự thảo Nghị định đã thiết lập khung pháp lý mở, linh hoạt, theo thông lệ quốc tế để thành lập và vận hành các sàn giao dịch, nền tảng giao dịch và Sở giao dịch hàng hoá trong IFC, với các điểm nổi bật sau:

*a) Đa dạng loại hình sàn giao dịch đặc thù:*

Cho phép Thành viên IFC thành lập nhiều loại hình sàn giao dịch mới (khi đáp ứng đủ điều kiện), bao gồm:

Sàn giao dịch hàng hóa và phái sinh hàng hóa; Sàn giao dịch tín chỉ các-bon (carbon credit exchange); Sàn giao dịch sản phẩm văn hóa, nghệ thuật; Sàn giao dịch kim loại quý hiếm; Sàn giao dịch sản phẩm tài chính xanh; Sàn chuyên biệt khác (theo nhu cầu thị trường và phê duyệt của Cơ quan điều hành, thông báo đến Bộ Công Thương và/hoặc Bộ quản lý chuyên ngành);

Các nền tảng có thể tổ chức theo hình thức thương mại điện tử hiện đại, cho phép nhà đầu tư trong và ngoài nước giao dịch trực tuyến xuyên biên giới.

*b) Cơ chế cấp phép và sandbox riêng biệt cho IFC:*

- Thành viên IFC được đăng ký thành lập sàn giao dịch khi đáp ứng các điều kiện đặc thù về vốn, nhân lực, hạ tầng công nghệ;

- Cơ quan điều hành IFC là cơ quan duy nhất cấp phép, gia hạn, thu hồi giấy phép, bảo đảm tính tập trung và linh hoạt;

- Cho phép thành lập và vận hành nền tảng thử nghiệm chính sách (sandbox) đối với các mô hình chưa được điều chỉnh trong pháp luật hiện hành, giúp thử nghiệm công nghệ và mô hình đổi mới sáng tạo.

*c) Thành lập và vận hành Sở giao dịch hàng hóa theo chuẩn IOSCO:*

- Dự thảo Nghị định quy định chi tiết các nguyên tắc<sup>2</sup> của IOSCO áp dụng cho Sở giao dịch hàng hoá trong IFC, gồm các nhóm nguyên tắc sau:

- Thiết kế hợp đồng phái sinh minh bạch, có cơ chế quản trị rủi ro, thanh toán và giao nhận phù hợp với thị trường hàng hoá vật chất;

- Quản lý dữ liệu thị trường, vị thế giao dịch, chỉ số giá và các yếu tố ảnh hưởng thị trường;

- Giám sát đồng thời cả thị trường phái sinh và hàng hóa cơ sở, ngăn chặn thao túng và giao dịch nội gián;

- Yêu cầu minh bạch công bố thông tin, kiểm toán độc lập, báo cáo định kỳ;

- Cho phép giao dịch bằng ngoại tệ chuyển đổi, sử dụng hợp đồng bằng tiếng Anh, áp dụng luật quốc tế, tạo điều kiện cho kết nối nhà đầu tư toàn cầu.

---

<sup>2</sup> từ nguyên tắc 1 đến nguyên tắc 24

*d) Kết nối quốc tế và trung tâm thanh toán, lưu ký:*

Dự thảo cho phép Sở giao dịch hàng hoá tại IFC được:

- Kết nối giao dịch với các Sở giao dịch nước ngoài (liên thông thị trường);
- Thiết lập trung tâm bù trừ và thanh toán tập trung;
- Liên thông dữ liệu với hệ thống lưu ký, giám sát và đối tác quốc tế, đảm bảo khả năng truy xuất, minh bạch và quản lý rủi ro;
- Chấp nhận giao dịch tần suất cao và giao dịch thuật toán, đi kèm cơ chế kiểm soát theo Nguyên tắc IOSCO.

*đ) Quyền và nghĩa vụ rõ ràng, đảm bảo quyền lợi nhà đầu tư:*

- Nhà đầu tư được tiếp cận thông tin niềm yết, quyền bảo vệ dữ liệu cá nhân, quyền khiếu nại;
- Bên tham gia giao dịch phải tuân thủ quy định về phòng chống rửa tiền, nghĩa vụ tài chính, báo cáo minh bạch;
- Cho phép tổ chức hoạt động đào tạo, nhà đầu tư và công bố dữ liệu thị trường theo chuẩn quốc tế.

**2.5. Cơ chế một cửa điện tử và cải cách hành chính:**

- Triển khai đầy đủ cơ chế “một cửa điện tử”, xử lý hồ sơ qua hệ thống số hóa;
- Áp dụng cơ chế “chấp thuận tự động” với thời gian xử lý tối đa được xác định;
- Chuyển sang hậu kiểm điện tử, giảm chi phí và gánh nặng tuân thủ.

**2.6. Cơ quan điều hành và giám sát chuyên biệt trong IFC:**

- Cơ quan điều hành IFC với đầy đủ thẩm quyền cấp phép, phê duyệt, quản lý;
- Cơ quan giám sát IFC, áp dụng giám sát theo thời gian thực, kiểm soát xuyên biên giới, có cơ chế phối hợp với IOSCO và Bộ Công Thương, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước, Bộ Công an trong giám sát đối với các hoạt động của các sàn giao dịch, sở giao dịch hàng hoá trong Trung tâm tài chính.

**2.7. Thúc đẩy mô hình sandbox và chuyển đổi số:**

- Áp dụng sandbox cho các lĩnh vực fintech, blockchain, tài sản số, carbon, tài chính xanh;
- Khuyến khích chuyển đổi số toàn diện, ứng dụng nền tảng số vào giám sát, thanh toán và công bố thông tin.

**V. VỀ TÍNH TƯƠNG THÍCH VỚI CÁC ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ, THỦ**

## TỤC HÀNH CHÍNH VÀ VẤN ĐỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI

### 1. Về tính tương thích với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên:

Dự thảo Nghị định được xây dựng trên cơ sở bảo đảm tuân thủ và tương thích với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, bao gồm:

- Hiệp định GATT/WTO: đảm bảo nguyên tắc đối xử quốc gia (NT) và đối xử tối huệ quốc (MFN) đối với hàng hóa và nhà đầu tư nước ngoài;

- Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định EVFTA, RCEP: bảo đảm minh bạch hóa chính sách, cơ chế giải quyết tranh chấp, tạo thuận lợi thương mại và bảo vệ quyền đầu tư;

- Các cam kết trong lĩnh vực thương mại dịch vụ, logistics, phân phối, tài chính: không có nội dung nào trong Dự thảo trái với nghĩa vụ mở cửa thị trường hoặc nghĩa vụ đối xử công bằng, không phân biệt.

- Dự thảo đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để nhà đầu tư nước ngoài thực hiện hoạt động giao dịch xuyên biên giới, sử dụng tiếng Anh, ngoại tệ, các phương thức giải quyết tranh chấp quốc tế – là những yếu tố được phép theo các cam kết WTO và các FTA thế hệ mới.

- Đối với các hoạt động liên quan đến sở giao dịch hàng hóa, phái sinh, carbon, tài chính xanh... Dự thảo không đưa ra rào cản kỹ thuật mới và cho phép đăng ký niêm yết sản phẩm phù hợp tiêu chuẩn quốc tế, bảo đảm không vi phạm nghĩa vụ WTO về minh bạch, cấp phép và tiếp cận thị trường.

### 2. Về thủ tục hành chính:

#### 2.1. Dự thảo Nghị định quy định 05 thủ tục hành chính chính trong lĩnh vực như sau:

*i) Thủ tục đăng ký hoạt động phân phối hàng hóa, dịch vụ trong Trung tâm tài chính quốc tế (IFC)*

- Đối tượng: Doanh nghiệp thành lập mới hoặc mở chi nhánh trong phạm vi địa lý của IFC;

- Cơ quan tiếp nhận và xử lý: Cơ quan điều hành Trung tâm tài chính quốc tế trực tiếp tiếp nhận và cấp phép theo quy chế nội bộ;

- Cơ chế: Doanh nghiệp nộp hồ sơ đăng ký theo mẫu điện tử; thời gian xử lý tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;

- Hình thức: Thực hiện qua một cửa điện tử tích hợp với hệ thống quản lý IFC; kết quả cấp phép được trả trên nền tảng trực tuyến.

*(ii) Thủ tục đăng ký thành lập Sàn giao dịch hoặc nền tảng giao dịch trong IFC*

- Đối tượng: Thành viên IFC, tổ chức, doanh nghiệp có đủ điều kiện về vốn,

công nghệ, nhân lực, an toàn thông tin và tuân thủ pháp lý;

- Cơ quan cấp phép: Cơ quan điều hành IFC là cơ quan duy nhất có thẩm quyền cấp phép thành lập, gia hạn, sửa đổi hoặc thu hồi giấy phép sàn/nền tảng giao dịch;

- Cơ chế: Quy trình đăng ký, cấp phép được hướng dẫn cụ thể trong quy chế nội bộ do Cơ quan điều hành IFC ban hành; thời gian xử lý tối đa 10 ngày làm việc;

Ghi chú: Có cơ chế thử nghiệm (sandbox) đối với mô hình giao dịch mới chưa có tiền lệ pháp lý.

*(iii) Thủ tục đăng ký sản phẩm giao dịch tại Sở giao dịch hàng hóa trong IFC (do Cơ quan điều hành IFC thành lập)*

- Đối tượng: Sở giao dịch hàng hóa thành lập và hoạt động trong IFC;

- Cơ quan phê duyệt: Cơ quan điều hành IFC có trách nhiệm ban hành danh mục sản phẩm được giao dịch, tiếp nhận hồ sơ và quyết định việc niêm yết sản phẩm;

- Hình thức: Nộp hồ sơ điện tử thông qua hệ thống quản lý sản phẩm IFC; hồ sơ bao gồm thông tin về sản phẩm, điều khoản hợp đồng, phương thức thanh toán, giao nhận, chỉ số giá...;

- Thời gian xử lý: Tối đa 05 ngày làm việc;

Lưu ý: Có hướng dẫn riêng cho từng loại sản phẩm: hàng hóa vật chất, hợp đồng phái sinh, tín chỉ carbon, sản phẩm tài chính xanh, tài sản số...

*(iv) Thủ tục thông báo giao dịch xuyên biên giới bằng ngoại tệ*

- Đối tượng: Tổ chức, doanh nghiệp trong IFC có hoạt động thanh toán, đầu tư, chuyển ngoại tệ ra/vào IFC để thực hiện các giao dịch qua các sàn giao dịch được cấp phép hoạt động tại IFC hoặc giao dịch tại Sở giao dịch hàng hóa được thành lập tại IFC;

- Cơ chế: Không yêu cầu xin phép trước, nhưng doanh nghiệp phải thực hiện báo cáo định kỳ với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo biểu mẫu điện tử tích hợp với hệ thống IFC;

- Mục đích: Giám sát dòng vốn, lưu chuyển ngoại hối trong phạm vi kiểm soát của Nhà nước; không can thiệp hành chính vào giao dịch hợp pháp.

*(v) Thủ tục đăng ký tham gia khung thử nghiệm chính sách (sandbox)*

- Đối tượng: Tổ chức, doanh nghiệp triển khai mô hình mới trong lĩnh vực công nghệ tài chính (fintech), blockchain, tài sản số, giao dịch xuyên biên giới, dịch vụ hỗ trợ chuỗi cung ứng...;

- Cơ quan quản lý và cấp phép thử nghiệm: Cơ quan điều hành IFC có trách nhiệm thiết kế quy trình đánh giá hồ sơ, thời hạn thử nghiệm, chế độ báo cáo và điều kiện chuyển sang chính thức;

- Cơ chế: Nộp hồ sơ điện tử đăng ký thử nghiệm; thời gian xử lý tối đa 20 ngày làm việc; trong giai đoạn thử nghiệm, doanh nghiệp được miễn trừ một số quy định pháp luật chung theo hướng dẫn của Chính phủ.

## ***2.2. Các thủ tục hành chính này dựa trên nguyên tắc:***

- Các thủ tục trên được thiết kế theo hướng tinh gọn, số hóa, “tiền kiểm – hậu kiểm” và chủ yếu nhằm mục tiêu đăng ký – minh bạch.

- Cơ quan điều hành Trung tâm tài chính quốc tế là đầu mối quản lý, cấp phép, giám sát các hoạt động trong IFC, theo đúng Điều 7 và Điều 11 Dự thảo Nghị định;

- Bộ Công Thương chỉ giữ vai trò ban hành quy chuẩn chung, hướng dẫn và giám sát tổng thể, không trực tiếp cấp phép các sàn/nền tảng hay phê duyệt sản phẩm giao dịch cụ thể trong IFC;

Việc chuyển thẩm quyền này thể hiện định hướng "trao quyền tự chủ và linh hoạt cho IFC", tương tự mô hình tại Singapore, UAE (DIFC), Thượng Hải.

## ***2.3. Tác động và yêu cầu cải cách thủ tục hành chính***

Dự thảo Nghị định có xu hướng cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính, cụ thể:

- Thiết lập cơ chế một cửa điện tử, cơ chế “*chấp thuận tự động*” trong xử lý hồ sơ đăng ký của doanh nghiệp trong IFC;

- Bãi bỏ hoặc đơn giản hóa nhiều thủ tục liên quan đến xuất nhập khẩu, đăng ký phân phối, kiểm tra chuyên ngành, cấp phép phân phối;

- Chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm, kết hợp giám sát tự động và báo cáo số hóa, giảm đáng kể gánh nặng hành chính.

## ***3. Về vấn đề bình đẳng giới:***

- Nội dung của Dự thảo Nghị định không chứa yếu tố phân biệt đối xử về giới, không tạo rào cản hoặc hạn chế khả năng tham gia của bất kỳ giới nào trong hoạt động kinh doanh, đầu tư, giao dịch hàng hóa, dịch vụ, hoặc tham gia vào sở giao dịch hàng hóa trong IFC.

- Ngược lại, cơ chế mới trong Dự thảo (đơn giản hóa thủ tục, khuyến khích khởi nghiệp số, phát triển thương mại điện tử, sandbox cho fintech) sẽ mở rộng cơ hội tham gia cho phụ nữ, thanh niên, nhóm yếu thế trong nền kinh tế số và thương mại toàn cầu.

Vì vậy, Dự thảo không cần thực hiện đánh giá tác động bình đẳng giới theo quy định tại Luật Bình đẳng giới và các văn bản hướng dẫn.

## **VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

Việc triển khai thi hành Nghị định sẽ yêu cầu sự tham gia của các cơ quan trung ương và địa phương, đồng thời cần chuẩn bị các nguồn lực cần thiết để đảm bảo hiệu quả, đồng bộ và khả thi. Cụ thể:

### **1. Về nguồn lực con người**

#### **1.1. Cơ quan trung ương:**

- Bộ Công Thương (cơ quan chủ trì): thành lập và chủ trì hoạt động của Tổ công tác liên ngành triển khai thực thi Nghị định; xây dựng hệ thống hướng dẫn, biểu mẫu, quy trình nghiệp vụ và hệ thống quản lý dữ liệu giao dịch;

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tài chính, Bộ Công an: cử đầu mối phối hợp và giám sát các mảng liên quan đến chuyển tiền, thuế, đăng ký đầu tư trong IFC;

- Cơ quan Hải quan: đào tạo cán bộ chuyên trách tại khu vực IFC để áp dụng quy trình thông quan nhanh, miễn kiểm tra chuyên ngành.

#### **1.2. Địa phương và Cơ quan điều hành, Cơ quan giám sát IFC:**

- Bổ sung nhân sự chuyên trách, có kỹ năng pháp lý – thương mại – công nghệ;

- Thành lập bộ phận một cửa điện tử, phụ trách xử lý hồ sơ đăng ký hoạt động của sàn giao dịch, sở giao dịch hàng hóa.

- Yêu cầu: Bộ máy triển khai cơ bản tận dụng nhân sự hiện có, chỉ cần tổ chức đào tạo, chuyển giao quy trình, không yêu cầu thành lập bộ máy mới quy mô lớn.

### **2. Về hạ tầng công nghệ và quản lý dữ liệu**

#### **2.1. Phát triển hệ thống thông tin điện tử IFC để:**

- Đăng ký, khai báo, báo cáo trực tuyến;

- Kết nối giữa các sở giao dịch hàng hóa và hệ thống giám sát;

- Tích hợp với nền tảng blockchain, hệ thống lưu ký và trung tâm bù trừ.

#### **2.2. Nguồn lực thực hiện:**

- Sử dụng ngân sách đầu tư công phân bổ cho Bộ Công Thương và các Bộ, ngành, địa phương liên quan;

- Kết hợp nguồn vốn xã hội hóa từ doanh nghiệp vận hành sàn giao dịch, sở giao dịch hàng hóa và nền tảng fintech gắn với các hoạt động theo Nghị định này;

- Sử dụng hạ tầng dùng chung của Chính phủ điện tử và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Yêu cầu: Không phát sinh đầu tư dàn trải; ưu tiên ứng dụng công nghệ sẵn có, theo nguyên tắc dùng chung – tiết kiệm – hiệu quả.

### **3. Về ngân sách**

Không làm phát sinh chi ngân sách thường xuyên lớn; các khoản chi chủ yếu bao gồm:

- Chi phí đào tạo, phổ biến pháp luật, tập huấn ban đầu;
- Kinh phí xây dựng, nâng cấp và duy trì cổng thông tin, hệ thống công nghệ giám sát;
- Kinh phí tiếp nhận và xử lý hồ sơ một cửa tại Ban quản lý IFC (nếu cần).
- Dự kiến sử dụng:
  - + Nguồn kinh phí cải cách hành chính và chuyển đổi số đang triển khai;
  - + Ngân sách địa phương, vốn doanh nghiệp thành viên IFC đầu tư và các nguồn vốn hợp pháp khác.

### **4. Về thể chế, pháp lý và hướng dẫn**

- Ban hành đầy đủ văn bản hướng dẫn của Bộ Công Thương, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước... để làm rõ quy trình đăng ký, phân phối, giám sát, giao dịch sở giao dịch;

- Hệ thống hóa các biểu mẫu, quy trình nghiệp vụ, quy chế quản lý nội bộ trong 6 tháng sau khi Nghị định có hiệu lực.

**Như vậy, dự kiến nguồn lực để tổ chức thực hiện Nghị định là khả thi, tiết kiệm và không gây áp lực đối với ngân sách nhà nước**

## **VII. Ý KIẾN THAM GIA CỦA CÁC BỘ, NGÀNH**

### **VIII. KIẾN NGHỊ**

Bộ Công Thương trình Chính phủ xem xét ban hành Nghị định của Chính phủ quy định về chính sách xuất nhập khẩu hàng hoá, phân phối hàng hoá và dịch vụ, sàn giao dịch hàng hoá, hoạt động của Sở giao dịch hàng hoá trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam.

## **IX. KẾT QUẢ TIẾP THU Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA BỘ TƯ PHÁP**

### **X. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CÒN Ý KIẾN KHÁC**

Trên đây là nội dung cơ bản dự thảo Nghị định Chính phủ quy định về chính sách xuất nhập khẩu hàng hoá, phân phối hàng hoá và dịch vụ, sàn giao dịch hàng hoá, hoạt động của Sở giao dịch hàng hoá trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt



Nam./.

***Hồ sơ xin được trình kèm theo:***

- Dự thảo (1) Nghị định;
- Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo Nghị định;
- Bản rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Nghị định;
- Tài liên quan liệu khác.

**BỘ TRƯỞNG**

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Bùi Thanh Sơn (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, TTTN (4b).

**Nguyễn Hồng Diên**